

KẾ HOẠCH

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới (viết tắt là Nghị quyết số 27-NQ/TW); Kế hoạch số 11-KH/TW ngày 28/11/2022 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới (viết tắt là Kế hoạch số 11-KH/TW); Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW (viết tắt là Nghị quyết số 77/NQ-CP); Chương trình số 35-CTr/TU ngày 10/3/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk (cũ) về thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW (viết tắt là Chương trình số 35-CTr/TU); Chương trình số 26-CTr/TU ngày 12/5/2023 của Tỉnh ủy tỉnh Phú Yên (trước đây) thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW (viết tắt là Chương trình số 26-CTr/TU), UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Tiếp tục tổ chức quán triệt sâu sắc, triển khai thực hiện đầy đủ, đồng bộ và hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra trong Nghị quyết số 27-NQ/TW và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

1.2. Tiếp tục cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Nghị quyết số 27-NQ/TW, Kế hoạch số 11-KH/TW, Nghị quyết số 77/NQ-CP, Chương trình số 35-CTr/TU, Chương trình số 26-CTr/TU liên quan đến chức năng, nhiệm vụ,

quyền hạn của UBND tỉnh bằng những nhiệm vụ, nội dung công việc, thời gian thực hiện cụ thể. Giao trách nhiệm cho các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện thắng lợi các mục tiêu đã đề ra trong Nghị quyết số 27-NQ/TW và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

1.3. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; thúc đẩy xây dựng chính quyền địa phương hoạt động chuyên nghiệp, hiện đại, kỷ cương, phục vụ Nhân dân, đáp ứng yêu cầu xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên địa bàn tỉnh trong tình hình mới.

2. Yêu cầu

2.1. Việc triển khai, thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, Kế hoạch số 11-KH/TW, Nghị quyết số 77/NQ-CP, Chương trình số 35-CTr/TU, Chương trình số 26-CTr/TU là nhiệm vụ thường xuyên của cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở; phải đảm bảo nghiêm túc, kịp thời, đồng bộ, hiệu quả trong thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; bám sát các chủ trương, quan điểm chỉ đạo của Trung ương về xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật bảo đảm phù hợp với tình hình, đặc điểm thực tiễn của tỉnh.

2.2. Xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ; đảm bảo đầy đủ nguồn lực cho việc thực hiện Kế hoạch.

2.3. Bảo đảm việc triển khai thực hiện Kế hoạch đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật, cải cách tổ chức bộ máy nhà nước với yêu cầu xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Trên cơ sở kế thừa các nội dung Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 22/9/2023 của UBND tỉnh triển khai Nghị quyết số 27-NQ/TW đã ban hành trước đây; đồng thời, căn cứ yêu cầu tiếp tục hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp hiện nay và các nhiệm vụ trọng tâm tại Nghị quyết số 27-NQ/TW, Kế hoạch số 11-KH/TW, Nghị quyết số 77/NQ-CP, Chương trình số 35-CTr/TU, Chương trình số 26-CTr/TU, UBND tỉnh xác định các nhóm nhiệm vụ trọng tâm

và giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, nâng cao nhận thức về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam

1.1. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn tỉnh về Hiến pháp và pháp luật, về các đặc trưng của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam và yêu cầu, nhiệm vụ tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

a) Cơ quan thực hiện:

- Chủ trì: Sở Tư pháp (Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp, phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh);

- Phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.2. Xây dựng ý thức và lối sống thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trong hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước. Nâng cao ý thức trách nhiệm, năng lực của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thực thi Hiến pháp, pháp luật; gắn kết quả chấp hành pháp luật với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, xếp loại hằng năm của cơ quan, đơn vị và cá nhân. Cụ thể hóa và xây dựng cơ chế để các chủ thể thực hiện đầy đủ quyền và trách nhiệm bảo vệ Hiến pháp.

a) Cơ quan thực hiện:

- Chủ trì: Sở Tư pháp (Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp, phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh);

- Phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

1.3. Đổi mới mạnh mẽ nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật theo hướng lấy người dân làm trung tâm, chú trọng hướng về cơ sở, ưu tiên nguồn lực thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật cho đối tượng yếu thế, người dân ở miền núi, vùng sâu, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

a) Cơ quan thực hiện:

- Chủ trì: Sở Tư pháp (Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp, phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh);

- Phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật nghiêm minh, hiệu quả, bảo đảm yêu cầu phát triển của địa phương

2.1. Tăng cường công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND, Chủ tịch UBND tỉnh; HĐND, UBND cấp xã theo định kỳ và theo chuyên đề, nhằm phát hiện các quy định pháp luật không phù hợp, mâu thuẫn, chồng chéo, để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc kiến nghị xử lý đối với các văn bản pháp luật có liên quan thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của địa phương, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, tạo cơ sở pháp lý thực hiện nhiệm vụ xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

a) Cơ quan thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành chủ trì rà soát thường xuyên văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước được giao; Sở Tư pháp chủ trì rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo chuyên đề, lĩnh vực theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- UBND cấp xã triển khai nhiệm vụ trên địa bàn quản lý.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.2. Thực hiện đầy đủ, đúng quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm chuyên nghiệp, khoa học, chặt chẽ, công khai, minh bạch. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân, chuyên gia, nhà khoa học tham gia xây dựng pháp luật. Chú trọng truyền thông chính sách, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật nhằm tạo sự đồng thuận trong Nhân dân sau khi văn bản được ban hành. Nâng cao chất lượng công tác soạn thảo, góp ý, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật, kiểm soát chặt chẽ sự cần thiết, tính đồng bộ, tính khả thi và sự phù hợp của nội dung văn bản quy phạm pháp luật với chủ trương, đường lối của Đảng và quy định pháp luật ở Trung ương. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong dự báo, phân tích chính sách, soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật, thiết lập cơ chế phản hồi thông tin, phản ứng chính sách bảo đảm kịp thời, chính xác theo kịp sự thay đổi nhanh chóng của đời sống kinh tế - xã hội.

Xây dựng hệ thống pháp luật ở tỉnh bảo đảm dân chủ, công bằng, đầy đủ, kịp

thời, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, ổn định, khả thi, dễ tiếp cận, lấy quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp làm trung tâm, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

Tập trung hoàn thiện chính sách, pháp luật thuộc thẩm quyền của tỉnh trên tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước, trọng tâm là hoàn thiện pháp luật về phát huy dân chủ, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân; phát triển giáo dục - đào tạo, khoa học và công nghệ; phát triển nguồn nhân lực, thu hút, trọng dụng nhân tài; văn hóa, thông tin, truyền thông, thể thao, y tế, an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển kinh tế; tư pháp, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội; đối ngoại..., nhằm tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững của tỉnh.

a) Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.3. Tăng cường công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện, xử lý quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp với thực tiễn.

a) Cơ quan thực hiện:

- Chủ trì: Sở Tư pháp

- Phối hợp: Các sở, ngành liên quan;

- UBND cấp xã triển khai thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn quản lý.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.4. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, nhất là trách nhiệm người đứng đầu trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền của địa phương; kiên quyết chống tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong công tác xây dựng pháp luật ở địa phương.

a) Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.5. Tiếp tục đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Xây dựng mạng lưới, nâng cao năng lực của hệ thống dịch vụ pháp lý, trợ giúp pháp lý và hỗ trợ pháp lý để người dân và doanh nghiệp dễ tiếp cận pháp luật. Đổi mới cơ chế thi hành pháp luật, gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng pháp luật với thực hiện pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực, hiệu quả. Xác định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, nhất là trách

nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thi hành pháp luật.

a) Cơ quan thực hiện

- Chủ trì: Sở Tư pháp;
- Phối hợp: Các sở, ngành liên quan;
- UBND cấp xã triển khai thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn quản lý.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.6. Tăng cường kiểm tra phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật; tăng cường thi hành pháp luật trong các lĩnh vực quan trọng liên quan đến lợi ích thiết yếu của người dân; xử lý kịp thời, hiệu quả kiến nghị, phản ánh của người dân, doanh nghiệp về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

a) Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị ở tỉnh; UBND cấp xã (theo chức năng, nhiệm vụ được giao).

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.7. Tiếp tục rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ người làm công tác pháp chế, làm công tác pháp luật theo hướng chuyên nghiệp, ổn định, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới. Bố trí, sắp xếp đội ngũ người làm công tác pháp chế bảo đảm đúng tiêu chuẩn, điều kiện, phù hợp với vị trí việc làm. Nâng cao năng lực chuyên môn, trình độ, bản lĩnh chính trị của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng và thi hành pháp luật; xây dựng lộ trình, kế hoạch phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong lĩnh vực này, bảo đảm đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

a) Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.8. Triển khai thực hiện các cơ chế thích hợp nhằm bảo đảm và tăng cường nguồn lực tài chính để thực hiện tốt công tác xây dựng và thi hành pháp luật, sử dụng hiệu quả kinh phí xây dựng và thi hành pháp luật.

a) Cơ quan thực hiện

- Chủ trì: Sở Tài chính;
- Phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND cấp xã.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Tiếp tục đổi mới tổ chức và hoạt động của chính quyền địa phương;

xây dựng nền hành chính phục vụ Nhân dân, chuyên nghiệp, pháp quyền, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả

3.1. Tập trung hoàn thiện tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động chính quyền địa phương 02 cấp, bảo đảm hoạt động ổn định, hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng các sở, ban, ngành với tư cách là thành viên UBND tỉnh trong quản lý và xây dựng chính sách pháp luật. Thực hiện nguyên tắc một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính, các cơ quan có liên quan phối hợp thực hiện; từng bước xóa bỏ cơ chế phối hợp liên ngành, gắn với việc xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu.

a) Cơ quan thực hiện

- Chủ trì: Sở Nội vụ;

- Phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND cấp xã.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.2. Xây dựng nền hành chính phục vụ Nhân dân, dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, hiện đại, khoa học, trong sạch, công khai, minh bạch, tạo môi trường thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, gắn với các nhiệm vụ chính về tổ chức bộ máy; công vụ, công chức; hành chính điện tử và chuyển đổi số. Đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt bỏ các thủ tục không cần thiết, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp, cản trở cạnh tranh lành mạnh; áp dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến; xây dựng nền kinh tế số, xã hội số. Tiếp tục cải cách, nâng cao hiệu quả quản lý tài chính công, chất lượng dịch vụ công; nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và chỉ số hiệu quả quản trị, hành chính công cấp tỉnh (PAPI).

a) Cơ quan thực hiện

- Chủ trì: Sở Nội vụ;

- Phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND cấp xã.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.3. Đẩy mạnh phân cấp khoa học, hợp lý, nâng cao trách nhiệm, gắn với bảo đảm nguồn lực, năng lực thực hiện pháp luật cho các địa phương; phát huy vai trò chủ động, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; xác định rõ trách nhiệm giữa các sở, ban, ngành; khắc phục triệt để tình trạng chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; phân định rõ trách nhiệm giữa cá nhân và tập thể, đề cao vai trò, trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu trong các cơ quan

hành chính nhà nước.

a) Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3.4. Tập trung phát triển toàn diện và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quản lý nhà nước; cải cách mạnh mẽ chế độ công vụ, công chức; đánh giá cán bộ, công chức, viên chức dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao bằng sản phẩm cụ thể và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

a) Cơ quan thực hiện

- Chủ trì: Sở Nội vụ;

- Phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND cấp xã.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Tiếp tục xây dựng nền tư pháp chuyên nghiệp, hiện đại, công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phục vụ Tổ quốc, phục vụ Nhân dân

4.1. Tiếp tục củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo Thi hành án dân sự tỉnh; nâng cao hiệu quả công tác thi hành án dân sự, theo dõi thi hành án hành chính; tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan trong thi hành án dân sự, hành chính.

a) Cơ quan thực hiện:

- Chủ trì: Thi hành án dân sự tỉnh;

- Phối hợp: Các đơn vị, địa phương liên quan.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.2. Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức và hoạt động của hệ thống cơ quan thi hành án. Tham gia góp ý, hoàn thiện cơ chế thi hành án hình sự theo hướng nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác quản lý giáo dục, cải tạo phạm nhân, quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án hình sự tại cộng đồng; bảo đảm và bảo vệ tốt hơn quyền con người, quyền công dân đối với người chấp hành án theo quy định của pháp luật. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thi hành án dân sự, hành chính theo hướng rút ngắn thời gian, giảm thiểu chi phí. Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan trong thi hành án hình sự, dân sự và hành chính; thực hiện xã hội hóa một số hoạt động thi hành án dân sự với cơ chế bảo đảm và lộ trình phù hợp.

a) Cơ quan thực hiện:

- Chủ trì: Công an tỉnh, Thi hành án dân sự tỉnh;
- Phối hợp: Các đơn vị, địa phương liên quan.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.3. Tiếp tục nghiên cứu, rà soát, đề xuất kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hoàn thiện các quy định của pháp luật có liên quan đến luật sư và hành nghề luật sư, bảo đảm để luật sư thực hiện tốt quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm theo quy định của pháp luật. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và trách nhiệm tự quản của tổ chức xã hội - nghề nghiệp đối với luật sư; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động hành nghề luật sư; xây dựng đội ngũ luật sư có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp trong sáng, am hiểu pháp luật, giỏi về kỹ năng hành nghề, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế. Tiếp tục củng cố, kiện toàn Hội Luật gia tỉnh vững mạnh về tổ chức; nâng cao vai trò, trách nhiệm của các hội viên hội luật gia trong thực hiện nhiệm vụ đúng quy định pháp luật.

a) Cơ quan thực hiện:

- Chủ trì: Sở Tư pháp, Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh;
- Phối hợp: Các sở, ngành, địa phương liên quan;

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.4. Tiếp tục đề xuất hoàn thiện cơ chế huy động nguồn lực để xã hội hóa và phát triển các lĩnh vực công chứng, hòa giải, trọng tài, thừa phát lại, giám định tư pháp; đấu giá tài sản; xây dựng đội ngũ hành nghề công chứng, hòa giải, trọng tài, thừa phát lại, giám định tư pháp, đấu giá tài sản đủ về số lượng và bảo đảm chất lượng, hoạt động chuyên nghiệp, tuân thủ pháp luật và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đáp ứng tốt nhu cầu của xã hội.

a) Cơ quan thực hiện:

- Chủ trì: Sở Tư pháp;
- Phối hợp: Các sở, ngành, địa phương liên quan.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.5. Nâng cao vai trò, tính chuyên nghiệp và chất lượng trợ giúp pháp lý, nhất là trong hoạt động tổ tụng tư pháp; hiện đại hóa, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống trợ giúp pháp lý; mở rộng đối tượng được trợ giúp pháp lý phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện của tỉnh.

a) Cơ quan thực hiện:

- Chủ trì: Sở Tư pháp;
- Phối hợp: Các sở, ngành, địa phương liên quan.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.6. Phát triển nhân lực làm công tác tư pháp đủ số lượng, bảo đảm chất lượng, có cơ cấu hợp lý đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

a) Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Kiểm soát quyền lực nhà nước; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

5.1. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực. Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định về kiểm soát quyền lực, gắn với siết chặt kỷ cương trong hoạt động của cơ quan nhà nước và cán bộ, công chức, viên chức. Triển khai thực hiện tốt cơ chế phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực để không dám tham nhũng, tiêu cực.

a) Cơ quan thực hiện

- Chủ trì: Thanh tra tỉnh;
- Phối hợp: Các sở, ngành liên quan; UBND cấp xã.

5.2. Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả các cơ chế kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực nhà nước của Đảng, Nhà nước và Nhân dân; thực hiện đầy đủ nguyên tắc tập trung dân chủ, trách nhiệm giải trình, công khai, minh bạch trong từng cơ quan hành chính nhà nước. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan thanh tra. Bảo đảm quyền tiếp cận thông tin, quyền kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo và các quyền khác của công dân theo quy định của Hiến pháp và pháp luật. Tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể và các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh thực hiện vai trò giám sát, kiểm soát quyền lực nhà nước.

a) Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Tăng cường, chủ động hội nhập quốc tế đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới

6.1. Tiếp tục nghiên cứu, trao đổi, kiến nghị cấp có thẩm quyền hoàn thiện cơ chế để chủ động, tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, thực chất, hiệu

quả, thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và pháp luật quốc tế; giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, an ninh quốc gia, chế độ xã hội chủ nghĩa. Tích cực tham gia xây dựng, mở rộng các mối quan hệ hợp tác với các nước, vùng lãnh thổ và tổ chức quốc tế. Tăng cường công tác thông tin đối ngoại về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những thành tựu trong hợp tác, đối ngoại và hội nhập quốc tế.

6.2. Cơ quan thực hiện:

- a) Chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh;
- c) Phối hợp: Các đơn vị, địa phương liên quan.

6.3. Thời gian thực hiện: Thường xuyên

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

1.1. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch;

1.2. Định kỳ báo cáo UBND tỉnh tình hình triển khai và kiến nghị, đề xuất các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện kế hoạch đồng bộ, hiệu quả;

1.3. Tham mưu UBND tỉnh tổ chức sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của cấp trên.

2. Sở Tài chính

Căn cứ dự toán của các đơn vị lập và khả năng cân đối ngân sách; tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình chủ động phối hợp triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này.

4. Đề nghị Thi hành án dân sự tỉnh, Công an tỉnh chủ động thực hiện, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương giúp UBND tỉnh thực hiện những nhiệm vụ thuộc phạm vi trách nhiệm được xác định trong Kế hoạch này.

5. Các sở, ban, ngành

5.1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị và nhiệm vụ chủ yếu được xác định trong Kế hoạch này, xây dựng, ban hành kế hoạch

triển khai thực hiện.

5.2. Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này hàng năm (trước 15/12) hoặc khi có yêu cầu về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

6. UBND cấp xã

6.1. Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện chất lượng, hiệu quả Kế hoạch này và chịu trách nhiệm về kết quả triển khai Kế hoạch này tại địa phương.

6.2. Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này về UBND tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) trước 15/12 hàng năm hoặc khi có yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch của UBND tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, thay thế các Kế hoạch của UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ), Phú Yên (trước đây). Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh, báo cáo UBND tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để được hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Công an tỉnh, THADS tỉnh;
- Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- UBND cấp xã;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC (L-02b).

(đề b/c)

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Thị Nguyên Thảo